Theo quy định của pháp luật, trước khi giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn cho chữ ký số chuyên dùng hết hạn tối thiểu 45 ngày, tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng nộp hồ sơ đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn cho chữ ký số chuyên dùng do hết hạn. Vậy mẫu đơn đề nghị thay đổi nội dung GCN đăng ký hoạt động tổ chức dịch vụ chữ ký số có nội dung và hình thức như thế nào?

**1. Mẫu đơn đề nghị thay đổi nội dung GCN đăng ký hoạt động tổ chức dịch vụ chữ ký số là gì, mục đích của mẫu đơn?**

Mẫu đơn đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động tổ chức dịch vụ chữ ký số là văn bản được lập ra để đề nghị về việc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức dịch vụ chữ ký số.

Mục đích của mẫu đơn đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động tổ chức dịch vụ chữ ký số: đối với các giấy chứng nhận đăng ký hoạt động tổ chức dịch vụ chữ ký số hết hạn, mất, hỏng cần cấp lại giấy chứng nhận, mẫu đơn nhằm mục đích xin cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động tổ chức dịch vụ chữ ký số.

**2. Những quy định liên quan đến thay đổi nội dung GCN đăng ký hoạt động tổ chức dịch vụ chữ ký số?**

**Hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn cho chữ ký số chuyên dùng:** Theo Điều 41 Nghị định 130/2018/NĐ-CP hướng dẫn Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số

- Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn cho chữ ký số chuyên dùng theo Mẫu số 10 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

- Bản sao giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng.

- Quyết định thành lập và điều lệ hoạt động của tổ chức.

- Hồ sơ nhân sự gồm: Sơ yếu lý lịch, bằng cấp, chứng chỉ của đội ngũ nhân sự tham gia hoạt động cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng đáp ứng các quy định tại khoản 3 Điều 13 Nghị định này.

- Phương án kỹ thuật nhằm đảm bảo quy định tại khoản 4 Điều 13 Nghị định này.

- Quy chế chứng thực theo mẫu quy định tại quy chế chứng thực của Tổ chức cung cấp chứng thực chữ ký số quốc gia.

**Quy trình, thủ tục cấp, tạm đình chỉ, thu hồi, thay đổi nội dung và cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn cho chữ ký số chuyên dùng:**Theo Điều 41 Nghị định 130/2018/NĐ-CP hướng dẫn Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số

- Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn cho chữ ký số chuyên dùng

+ Trong thời hạn 60 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn cho chữ ký số chuyên dùng hợp lệ, Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Ban Cơ yếu Chính phủ và các bộ, ngành có liên quan thẩm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn cho chữ ký số chuyên dùng cho tổ chức trong trường hợp tổ chức đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại Điều 40 Nghị định này. Mẫu giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn cho chữ số chuyên dùng quy định theo Mẫu số 13 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

Trường hợp tổ chức không đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định, Bộ Thông tin và Truyền thông có văn bản thông báo và nêu rõ lý do;

+ Giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn cho chữ ký số chuyên dùng có thời hạn tương ứng với giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng nhưng không quá 05 năm.

- Tạm đình chỉ giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn cho chữ ký số chuyên dùng

Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng của cơ quan, tổ chức bị tạm đình chỉ giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn cho chữ ký số chuyên dùng không quá 6 tháng khi thuộc một trong các trường hợp sau:

+ Bị tạm đình chỉ giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng;

+ Không đáp ứng được một trong các điều kiện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn cho chữ ký số chuyên dùng quy định tại khoản 2 Điều 40 Nghị định này trong quá trình cung cấp dịch vụ.

- Khôi phục giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn cho chữ ký số chuyên dùng

Trong thời gian bị tạm đình chỉ giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn cho chữ ký số chuyên dùng, nếu tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký chuyên dùng của cơ quan, tổ chức khắc phục được lý do bị tạm đình chỉ, Bộ Thông tin và Truyền thông sẽ thu hồi quyết định tạm đình chỉ giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn cho chữ ký số chuyên dùng của cơ quan, tổ chức.

- Thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn cho chữ ký số chuyên dùng

Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng của cơ quan, tổ chức bị thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn cho chữ ký số chuyên dùng khi thuộc một trong các trường hợp sau:

+ Bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng;

+ Không khắc phục được các điều kiện tạm đình chỉ quy định tại khoản 2 Điều 42 Nghị định này sau thời hạn tạm dừng ấn định bởi cơ quan nhà nước.

- Thay đổi nội dung giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn cho chữ ký số chuyên dùng

Thay đổi nội dung giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn cho chữ ký số chuyên dùng được thực hiện khi tổ chức được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn cho chữ ký số chuyên dùng thay đổi một trong các thông tin sau: địa chỉ trụ sở, người đại diện theo pháp luật, phạm vi và đối tượng cung cấp dịch vụ, tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng.

Để thay đổi nội dung giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn cho chữ ký số chuyên dùng, tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng của cơ quan, tổ chức nộp hồ sơ đề nghị thay đổi nội dung giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn cho chữ ký số chuyên dùng tại Bộ Thông tin và Truyền thông, hồ sơ bao gồm: đơn đề nghị thay đổi nội dung giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn cho chữ ký số chuyên dùng theo Mẫu số 11 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này và các văn bản, tài liệu liên quan, là cơ sở cho việc đề nghị thay đổi.

Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ Thông tin và Truyền thông thẩm tra, cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn cho chữ ký số chuyên dùng với các nội dung đã thay đổi; trường hợp từ chối cấp, phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Thời hạn của giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn cho chữ ký số chuyên dùng cấp lại là thời hạn còn lại của giấy chứng nhận đã được cấp.

- Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn cho chữ ký số chuyên dùng khi hết hạn

Trước khi giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn cho chữ ký số chuyên dùng hết hạn tối thiểu 45 ngày, tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng nộp hồ sơ đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn cho chữ ký số chuyên dùng do hết hạn. Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn cho chữ ký số chuyên dùng do hết hạn gồm:

+ Đơn đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn cho chữ ký số chuyên dùng do hết hạn, theo Mẫu số 12 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

+ Bản sao giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng;

+ Những thông tin về việc thay đổi nhân sự, kỹ thuật của tổ chức liên quan đến điều kiện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn cho chữ ký số chuyên dùng theo quy định tại khoản 2 Điều 40 Nghị định này.

Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với bộ, ngành liên quan thẩm tra hồ sơ và kiểm tra việc đáp ứng các điều kiện cấp giấy chứng nhận trên thực tế.

Trường hợp tổ chức đáp ứng đủ các điều kiện cấp giấy chứng nhận, Bộ Thông tin và Truyền thông cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn cho chữ ký số chuyên dùng cho tổ chức. Trường hợp từ chối, Bộ Thông tin và Truyền thông có văn bản thông báo và nêu rõ lý do.

Thời hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn cho chữ ký số chuyên dùng cấp lại do hết hạn là 05 năm.

**3. Mẫu đơn đề nghị thay đổi nội dung GCN đăng ký hoạt động tổ chức dịch vụ chữ ký số?**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**---------------**

**...............(1)**

**-------**

**Số: …**

***…, ngày … tháng … năm …***

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHỨC CUNG CẤP DỊCH VỤ CHỨNG THỰC CHỮ KÝ SỐ CHUYÊN DÙNG**

**Kính gửi: Bộ Thông tin và Truyền thông.**

Căn cứ Luật giao dịch điện tử ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số .../2018/NĐ-CP ngày tháng năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng số …/GCN-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày...tháng...năm...;

(Tên cơ quan, tổ chức) đề nghị Bộ Thông tin và Truyền thông cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng số .../GCN-BTTTT với nội dung như sau:

1. Tên giao dịch của tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng đề nghị cấp lại giấy chứng nhận (2)

………

2. Lý do đề nghị cấp lại giấy chứng nhận (3)

………

3. Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy chứng nhận (4)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên tài liệu** | **Số lượng** | **Ghi chú** |
| 1 |  |  |  |
| 2 |  |  |  |
| … |  |  |  |

4. Cam kết

(Cơ quan, tổ chức) cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin cung cấp nêu trên cùng các tài liệu kèm theo và cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật về chữ ký số, dịch vụ chứng thực chữ ký số và pháp luật có liên quan./.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC  
*(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)*

**4. Hướng dẫn soạn thảo mẫu đơn?**

(1) Ghi rõ tên cơ quan, tổ chức;

(2) Tên giao dịch của tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng đề nghị cấp lại giấy chứng nhận;

(3) Lý do đề nghị cấp lại giấy chứng nhận;

(4) Hồ sơ đề nghị cấp lại giấy chứng nhận.

Mẫu đơn đề nghị thay đổi nội dung GCN đăng ký hoạt động tổ chức dịch vụ chữ ký số là gì, mục đích của mẫu đơn? Những quy định liên quan đến thay đổi nội dung GCN đăng ký hoạt động tổ chức dịch vụ chữ ký số? Mẫu đơn đề nghị thay đổi nội dung GCN đăng ký hoạt động tổ chức dịch vụ chữ ký số? Hướng dẫn soạn thảo mẫu đơn?